

Số: 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2022

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7**

- 
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
  - Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
  - Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 7;
  - Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 7 sửa đổi bổ sung lần thứ 12 thông qua Đại hội đồng cổ đông ngày 29/4/2021.
  - Căn cứ Biên bản số 01 BB/SĐ7-ĐHĐCĐ ngày 29/04/2022 họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Sông Đà 7,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua các nội dung sau:**

**1. Thông qua tình hình thực hiện SXKD năm 2021 với các chỉ tiêu chính sau:**

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2021	Thực hiện năm 2021	% TH năm
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ.đ	38,02	4,64	12%
2	Doanh thu	Tỷ.đ	32,3	4,64	14%
3	Nộp Ngân sách	Tỷ.đ	1,2	0,93	78%
4	Lợi nhuận				
-	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	-1,5	-1,118	
-	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ.đ	-1,5	-1,118	
5	Vốn chủ sở hữu	Tỷ.đ	120,2	121,2	101%
6	Thu nhập BQ 1 CBCNV/tháng	triệu.đ	9,0	10	111%
7	CBCNV bình quân	Người	25	21	84%

*Biểu quyết chấp thuận với .....cổ phần, đạt .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2022 với các chỉ tiêu chính như sau:**

<b>TT</b>	<b>Các chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>KH năm 2022</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ.đ	35	
2	Doanh thu	Tỷ.đ	30	
3	Đầu tư góp vốn kinh doanh BĐS, cụm khu công nghiệp	Tỷ.đ	100	
4	Các khoản nộp ngân sách	Tỷ.đ	1,2	
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	-1,5	
6	Vốn chủ sở hữu	Tỷ.đ	120,2	
7	Vốn điều lệ	Tỷ.đ	106,0	
8	Thu nhập BQ 1 CBCNV/tháng	triệu.đ	10,5	
9	CBCNV làm việc bình quân	Người	21	

Căn cứ tình hình thực tế công tác SXKD năm 2022, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch SXKD trên phù hợp với thực tế để thực hiện.

*Biểu quyết chấp thuận với .....cổ phần, đạt .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**3. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021 và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2022.**

*Biểu quyết chấp thuận với ..... cổ phần, đạt ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**4. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021**

Đại hội đã nhất trí thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC báo cáo số 310322.013/BCTC.KT5 ngày 30/03/2022.

*Biểu quyết chấp thuận với .....cổ phần, đạt .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:**

Tính đến thời điểm 31/12/2021, căn cứ vào các Báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty cổ phần Sông Đà 7 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC đã ghi nhận kết quả kinh doanh năm 2021 của Công ty lợi nhuận sau thuế lỗ (-1,118 tỷ đồng).

Do lợi nhuận sau thuế năm 2021 lỗ (-1,118 tỷ đồng) nên Công ty không thực hiện phân phối lợi nhuận.

*Biểu quyết chấp thuận với .....cổ phần, đạt .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**6. Thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị phối hợp với ban kiểm soát lựa chọn Công ty kiểm toán để thực hiện Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.**

*Biểu quyết chấp thuận với .....cổ phần, đạt .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**7. Thông qua mức chi trả thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty năm 2021 và phương án chi trả thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát, thư ký Công ty năm 2022 như sau:**

**7.1. Thực hiện trả thù lao của HĐQT và BKS Công ty năm 2021.**

Do lợi nhuận sau thuế năm 2021 lỗ (-1,118 tỷ đồng) và hoạt động sản xuất kinh doanh không hiệu quả nên năm 2021 không chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký.

**7.2. Kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2022.**

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (một số chỉ tiêu chủ yếu: Sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) của Công ty hoàn thành  $\geq 100\%$  kế hoạch năm: thù lao Thành viên Hội đồng quản trị, thù lao Ban kiểm soát và thư ký HĐQT tối đa như sau:

TT	Chức danh	Thù lao/tháng/người (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT (kiêm nhiệm )	3.000.000
2	Thành viên HĐQT	2.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát	2.000.000
4	Thành viên BKS	1.500.000
5	Thư ký HĐQT	1.500.000

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (một số chỉ tiêu chủ yếu: sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) của Công ty  $< 100\%$  kế hoạch năm: thù lao Chủ tịch Hội đồng quản trị, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị chi trả tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch.

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chuyên trách nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao.

*Biểu quyết chấp thuận với .....cổ phần, đạt .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**8. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động và thẩm định năm 2021 của Ban kiểm soát (Có báo cáo chi tiết kèm theo).**

*Biểu quyết chấp thuận với .....cổ phần, đạt .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**9. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty phê duyệt các nội dung:**

9.1 Phê duyệt phương án và lựa chọn thời điểm, cũng như địa điểm di chuyển trụ sở chính Công ty từ Sơn La về Hòa Bình hoặc Hà Nội.

9.2. Phê duyệt sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty khi có thay đổi địa điểm di chuyển trụ sở.

*Biểu quyết chấp thuận với .....cổ phần, đạt .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

9.3. Phê duyệt các thủ tục liên quan đến đầu tư dự án, ký hợp đồng nhà thầu (nếu có);

*Biểu quyết chấp thuận với .....cổ phần, đạt .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 2.** Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty cổ phần Sông Đà 7 triển khai, thực hiện các nội dung trên theo đúng Quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

**Điều 3.** Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban tổng Giám đốc Công ty và những người có liên quan căn cứ Quyết nghị thực hiện ./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 (T/h);
- UBCKNN, Sở GD&ĐT HN (B/c);
- Website Cty;
- Lưu VP.HĐQT.

**TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TOẠ ĐẠI HỘI**

**Nguyễn Hữu Doanh**